

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu thuộc tiêu chí số 17 về môi trường
và an toàn thực phẩm trong CTMTQGXDNTM 6 tháng đầu năm 2020
và phương hướng thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020**

Triển khai Công văn số 1824/STNMT-CCBVMT ngày 27/05/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo về kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu môi trường trong chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2020. UBND huyện báo cáo như sau:

1. Kết quả thực hiện:

(Có phụ lục kèm theo)

2. Khó khăn, vướng mắc:

- Công tác thu gom và xử lý bao gói thuốc BVTV trên địa bàn huyện vẫn chưa được triển khai theo quy định. Nguyên nhân chính của thực trạng nêu trên xuất phát từ những khó khăn về nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động; các yêu cầu khắt khe về kỹ thuật thu gom và quy cách bể lưu chứa; yêu cầu tư cách pháp nhân đối với đơn vị vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV.

- Một số doanh nghiệp, người dân chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, thiếu ý thức tự giác chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường. Một số nơi vẫn còn tình trạng xả rác thải không đúng theo quy định.

- Công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng còn ít về thời lượng, nội dung chưa phong phú, chưa mang tính thời sự nên hiệu quả chưa cao.

- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường còn hạn chế nên việc tổ chức triển khai các chương trình, kế hoạch còn gặp nhiều khó khăn.

3. Phương hướng thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường.

- Xây dựng tiêu chí, chuẩn mực vệ môi trường để đánh giá mức độ bảo vệ môi trường của từng cơ quan, gia đình, thôn làng, khu phố, tập thể, cá nhân cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, hình thành và phát triển các điển hình tiên tiến trong hoạt động bảo vệ môi trường. Chú trọng xây dựng và thực hiện hương ước, quy định, cam kết bảo vệ môi trường; phát triển các mô hình cộng đồng dân cư tự quản trong hoạt động bảo vệ môi trường.

- Bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường từ huyện đến cơ sở. Xác định rõ trách nhiệm và phân công, phân cấp hợp lý nhiệm vụ bảo vệ môi trường giữa các ngành các cấp. Xã hội hóa dịch vụ về thu gom, xử lý chất thải.

- Tăng cường các hoạt động phối hợp thanh, kiểm tra, giám sát đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật về BVMT và quản lý tài nguyên thiên nhiên; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

4. Kiến nghị, đề xuất:

Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí cho UBND huyện triển khai xây dựng bể chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật đã qua sử dụng theo đúng quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 7 Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BTNMT ngày 16/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển và xử lý bao thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu môi trường trong chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới 6 tháng đầu năm 2020 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2020. Kính đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lãnh đạo UBND huyện; VP;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu VT-VP. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Thành

PHỤ LỤC

Kết quả thực hiện 05 chỉ tiêu (17.2, 17.3, 17.5, 17.6, 17.7) của tiêu chí 17 trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM
(Kèm theo Báo cáo số: 297/BC-UBND ngày 03 tháng 06 năm 2020 của UBND huyện)

Tên xã	Chỉ tiêu 17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất – kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường	Chỉ tiêu 17.3. Xây dựng cảnh quan, môi trường xanh – sạch – đẹp, an toàn.	Chỉ tiêu 17.5. Chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất – kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định.	Chỉ tiêu 17.6. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch	Chỉ tiêu 17.7. Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường	Ghi chú
Xã Đok	- 04 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 và công văn số 2602/STNMT-CCBVM ngày 20/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh – sạch – đẹp, an toàn trên địa bàn xã; Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình; Có;	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Không - Hiện trên địa bàn xã chưa có đơn vị phụ trách thu gom, vận chuyển rác thải. UBND xã tuyên truyền, vận động người dân xử lý rác thải bằng phương pháp đốt vào mùa khô và chôn lấp vào mùa mưa;	Nhà tiêu HVS: 67,2% (1341/1.997hộ) Nhà tắm HVS: 54,48% (1088/1.997hộ) Bể chứa nước HVS: 89,94% (1.762/1.997hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 63,4% (1.272/1.997hộ)	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 177/610 chuồng trại có quy mô dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 177/610.	Xã chưa được công nhận NTM
Kết quả tự đánh giá xã Ia Đok	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt	Không đạt	
Xã Lang	- 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc	Nhà tiêu HVS: 82,2% (859/1.045hộ)	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc	Xã chưa được công

công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 và công văn số 2602/STNMT-CCBVM ngày 20/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có;	BVTV sau sử dụng: có - Hiện trên địa bàn xã chưa có đơn vị phụ trách thu gom, vận chuyển rác thải. UBND xã tuyên truyền, vận động người dân xử lý rác thải bằng phương pháp đốt vào mùa khô và chôn lấp vào mùa mưa;	Nhà tắm HVS: 70,5% (758/1.045hộ) Bể chứa nước HVS: 83,4% (872/1.045hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 67,5% (705/1.045hộ)	từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 78/112 chuồng trại có quy mô dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 78/112.	nhận NTM
Kết quả tự đánh giá xã Ia Lang	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	
- 2 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 và công văn số 2602/STNMT-CCBVM ngày 20/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có;	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Không - Hiện trên địa bàn xã chưa có đơn vị phụ trách thu gom, vận chuyển rác thải. UBND xã tuyên truyền, vận động người dân xử lý rác thải bằng phương pháp đốt vào mùa khô và chôn lấp vào mùa mưa;	Nhà tiêu HVS: 31,4% (399/1.272hộ); Nhà tắm HVS: 53,6% (682/1.272hộ); Bể chứa nước HVS: 74,2% (944/1.272hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 31,4% (399/1.272hộ)	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 144/237 chuồng trại có quy mô dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn	Xã chưa được công nhận NTM

						nuôi: 144/239.	
Kết quả tự đánh giá xã Ia Pnôn	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt	Đạt		
Xã Dom	- 09 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 và công văn số 2602/STNMT-CCBVM ngày 20/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã; Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có;.	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTN sau sử dụng: Có - Hợp tác xã Ia Dom phụ trách thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn xã. Tần suất thu gom: 6 lượt/01 tháng, mỗi lượt khoảng 2 ngày; Phương tiện thu gom là xe cải tiến từ xe cũ	Nhà tiêu HVS: 70,8% (1.411/1.993hộ) Nhà tắm HVS: 89,8% (1.790/1.993hộ) Bể chứa nước HVS: 91,3% (1.819/1.993hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 70,8% (1.411/1.993hộ)	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 63/101 chuồng trại có quy mô dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 63/101.	Xã đã được công nhận NTM Quyết số 1127/QĐ-UBND ngày 4/12/2015	
Kết quả tự đánh giá xã Ia Dom	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt		
Xã Nan	- 4 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTN sau sử dụng: Không - Hiện trên địa bàn xã chưa có đơn vị phụ trách thu gom, vận chuyển rác thải. UBND xã tuyên	Nhà tiêu HVS: 73,5% (1.424/1.938hộ) Nhà tắm HVS: 80% (1.550/1.938hộ) Bể chứa nước HVS:	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 284/464 chuồng trại có	Xã chưa được công nhận NTM	

	trường	bản xã: Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có.;	truyền, vận động người dân xử lý rác thải bằng phương pháp đốt vào mùa khô và chôn lấp vào mùa mưa trong khuôn viên gia đình	80,8% (1.565/1.938hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 73,5% (1.424/1.938hộ)	quy mô dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 284/464.	
Kết quả tự đánh giá xã Ia Nan	Đạt	Đạt	Không đạt	Đạt	Đạt	
Xã Din	- 3 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 và công văn số 2602/STNMT-CCBVM ngày 20/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có.;	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Có phương án thu gom - Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương: Đã thành lập	Nhà tiêu HVS: 77,7% (1.401/1.802hộ) Nhà tắm HVS: 70,5,8% (1.270/1.802hộ) Bể chứa nước HVS: 84% (1.514/1.802hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 70,5,8% (1.270/1.802hộ)	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 271/400 chuồng trại có quy mô dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 271/400.	Xã chưa được công nhận NTM
Kết quả tự	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	

đánh giá xã Ia Dìn	- 2 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có;	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Không - Hiện trên địa bàn xã chưa có đơn vị phụ trách thu gom, vận chuyển rác thải. UBND xã tuyên truyền, vận động người dân xử lý rác thải bằng phương pháp đốt vào mùa khô và chôn lấp vào mùa mưa trong khuôn viên gia đình	Nhà tiêu HVS: 63,4% (1.105/1.744hộ) Nhà tắm HVS: 78,8% (1.374/1.744hộ) Bể chứa nước HVS: 80,2% (1.399/1.744hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 63,4% (1.105/1.744hộ)	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 62/101 hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm có quy mô nhỏ hơn 50m ² ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 62/101.	Xã chưa được công nhận NTM
Kết quả tự đánh giá xã Ia Kla	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt	Đạt	Xã chưa được công nhận NTM
Xã Kriêng	- 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 và công văn số 2602/STNMT-CCBVM ngày 20/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Không - Hiện trên địa bàn xã chưa có đơn vị phụ trách thu gom, vận chuyển rác thải. UBND xã tuyên truyền, vận động người dân xử lý rác thải bằng phương pháp đốt vào mùa khô và chôn lấp vào mùa mưa trong khuôn viên gia đình	Nhà tiêu HVS: 46,5% (605/1.302hộ) Nhà tắm HVS: 21,9% (285/1.302hộ) Bể chứa nước HVS: 46% (599/1.302hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 21,9% (285/1.302hộ)	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 69/173 hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm có quy mô nhỏ hơn 50m ² ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm	Xã chưa được công nhận NTM

	công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có,.				bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 69/173.	
Kết quả tự đánh giá xã Ia Kirieng	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt	Không đạt	
Xã Krêl	- 4 cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ đầy đủ thủ tục môi trường theo công văn hướng dẫn số 2264/STNMT-CCBVM ngày 14/9/2017 và công văn số 2602/STNMT-CCBVM ngày 20/8/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường	- Phương án/kế hoạch cụ thể hàng năm tổ chức thực hiện việc xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn trên địa bàn xã: Có; - Hương ước bảo vệ môi trường của thôn, quy định giữ gìn vệ sinh môi trường nơi công cộng của thôn và tại hộ gia đình: Có,.	- Phương án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng: Có - Phương án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến khu xử lý chất thải rắn của địa phương: Đã thành lập	Nhà tiêu HVS: 70,5% (1.422/2.016hộ); Nhà tắm HVS: 74,4% (1.500/2.016hộ); Bể chứa nước HVS: 74,4% (1.500/2.016hộ); Hộ đảm bảo 3 sạch: 70,5% (1.422/2.016hộ)	- Không có quy mô chuồng trại từ 100 đầu gia súc hoặc từ 5.000 đầu gia cầm hoặc từ 05 động vật hoang dã trở lên. - 143/237 chuồng trại có quy mô dưới 100 đầu gia súc hoặc dưới 5.000 đầu gia cầm hoặc dưới 05 động vật hoang dã ký cam kết BVMT trong hoạt động chăn nuôi với UBND xã. - Số hộ có chuồng trại đảm bảo vệ sinh môi trường/tổng số hộ chăn nuôi: 143/237.	công nhận tạo số Quyết 1128/QĐ-UBND ngày 4/12/2015
Kết quả tự đánh giá xã Ia Krêl	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	Đạt	